

Số: /SGDDĐT-GDPT

Quảng Ninh, ngày tháng 9 năm 2024

V/v góp ý một số nội dung dự kiến
sửa đổi, bổ sung Quy chế
tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường có cấp trung học phổ thông.

Thực hiện Công văn số 5718/BGDĐT-GDTrH ngày 25/9/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc góp ý một số nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT); Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng GDĐT, các trường có cấp THPT thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, lấy ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên về các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT tại Phụ lục kèm Công văn số 5718/BGDĐT-GDTrH ngày 25/9/2024 của Bộ GDĐT (Đính kèm theo Công văn này).

2. Tổng hợp góp ý theo Phụ lục 01 (Đối với các Phòng GDĐT) và Phụ lục 02 (Đối với các trường có cấp THPT) gửi về Sở GDĐT **trước ngày 30/9/2024**, sau thời gian trên nếu đơn vị không tham gia góp ý coi như nhất trí với nội dung dự kiến, bổ sung Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Đình Hải

PHỤ LỤC 01**GÓP Ý QUY CHẾ TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****I. Đơn vị góp ý: Phòng Giáo dục và Đào tạo****II. Nội dung góp ý**

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
VỀ TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG					
Về phương thức tuyển sinh trung học phổ thông	1. Xét tuyển: căn cứ để xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở hoặc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.				
	2. Thi tuyển a) Số lượng môn thi là 03 (ba) môn, gồm: Toán, Ngữ văn và 01 (một) môn thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên trong số các môn học còn lại thuộc chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở. Thành phần tổ chức bốc thăm gồm: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, đại diện lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo và các thành phần có liên quan khác do Sở Giáo dục và Đào tạo mời; biên bản bốc thăm phải có chữ ký của các thành viên tham gia. Môn thi được bốc thăm phải công bố trước ngày 31 tháng 3 hằng năm. Đối với việc tuyển sinh vào trường trung học phổ thông chuyên, mỗi môn chuyên có thêm 01 (một) môn thi chuyên.				
	b) Thời lượng dành cho các môn thi: môn Ngữ văn: 120 phút; môn Toán: 90 phút; môn thi còn lại không quá 90 phút; môn thi chuyên: 150 phút.				

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	c) Nội dung đề thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9. Mỗi môn thi chuyên được thi bằng một đề thi riêng theo chương trình môn học trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở; đề thi bảo đảm lựa chọn được những học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.				
Về tổ chức thi tuyển	1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học quyết định thành lập các Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi theo phạm vi quản lí.				
	2. Ra đề thi a) Thành phần Hội đồng ra đề thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên, Thư kí, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy viên là chuyên viên Sở Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lí, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn phù hợp, am hiểu Chương trình môn học ở cấp trung học cơ sở, trong đó mỗi môn thi có ít nhất 01 (một) giáo viên cấp trung học cơ sở.				

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>b) Thành phần Hội đồng ra đề thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên, Thư kí, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Ủy viên là cán bộ quản lí, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn phù hợp, am hiểu Chương trình môn học ở cấp trung học cơ sở, trong đó mỗi môn thi có ít nhất 01 (một) giáo viên cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>c) Công tác ra đề thi phải bảo đảm an toàn, bảo mật ở tất cả các khâu: ra đề, in sao đề thi, vận chuyển, bàn giao và bảo quản đề thi. Đề thi bảo đảm chính xác, khoa học và tính sư phạm; có đề thi chính thức và đề thi dự bị; mỗi đề thi có đáp án kèm theo, riêng đề thi tự luận có thêm hướng dẫn chấm thi.</p>				
	<p>3. Coi thi</p> <p>a) Thành phần Hội đồng coi thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát phòng thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch là Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường trung học phổ thông; Phó Chủ tịch là Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn trường trung học phổ thông; Thư kí là Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên trường trung học phổ thông; cán bộ coi thi là Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông.</p>				

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	b) Công tác coi thi phải bảo đảm tính công bằng, an toàn, nghiêm túc. Các quy trình coi thi và phân công trách nhiệm các thành phần tham gia coi thi phải đầy đủ, rõ ràng, bảo đảm tính độc lập, khách quan giữa các khâu; có biện pháp hiệu quả để chống gian lận trong thi cử. Bố trí cơ cấu cán bộ coi thi, cán bộ giám sát coi thi phù hợp với số lượng phòng thi; số lượng thí sinh trong mỗi phòng thi không quá 24 (hai mươi bốn) thí sinh, mỗi phòng thi bố trí 02 (hai) cán bộ coi thi.				
	4. Chấm thi a) Thành phần Hội đồng chấm thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ chấm thi là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.				
	b) Thành phần Hội đồng chấm thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo CO' sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Cán bộ chấm thi là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.				
	c) Việc chấm thi phải bảo đảm an toàn, bảo mật bài thi ở tất cả các khâu: nhận bàn giao bài thi, bảo quản bài thi, làm phách, tổ chức chấm thi.				

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>d) Với bài thi tự luận, phải tổ chức cho cán bộ chấm thi nghiên cứu, thảo luận vận dụng đáp án và hướng dẫn chấm; tổ chức chấm chung ít nhất 10 (mười) bài thi; tổ chức chấm hai vòng độc lập. Với bài thi trắc nghiệm, phải tổ chức tập huấn cho cán bộ chấm thi về sử dụng phần mềm chấm thi. Phần mềm chấm thi phải bảo đảm chính xác, khoa học; được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng chấm thi.</p>				
	<p>5. Phúc khảo bài thi a) Thành phần Hội đồng phúc khảo bài thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm phúc khảo, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ chấm phúc khảo là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>b) Thành phần Hội đồng phúc khảo bài thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm phúc khảo, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Cán bộ chấm phúc khảo là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>c) Việc phúc khảo bài thi phải đảm bảo quyền lợi chính đáng cho thí sinh, công bằng, khách quan. Bảo đảm an toàn, bảo mật ở tất cả các khâu: rút bài thi, bàn giao bài thi, bảo quản bài thi, chấm phúc khảo bài thi.</p>				

Điều	Nội dung	Số trường đồng ý	Số trường không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>d) Với bài thi tự luận, phải tổ chức cho cán bộ chấm thi thảo luận, nghiên cứu vận dụng Đáp án và Hướng dẫn chấm; tổ chức chấm phúc khảo hai vòng độc lập như quy trình chấm thi. Với bài thi trắc nghiệm, thực hiện đối chiếu từng câu trả lời đã tô trên phiếu trả lời trắc nghiệm với hình ảnh đã quét lưu trong máy tính. Nếu có những sai lệch giữa phiếu trả lời trắc nghiệm và kết quả lưu trên máy tính, phải xác định rõ nguyên nhân để tìm ra kết quả chính xác; thực hiện in kết quả chấm từ phần mềm chấm thi trước và sau khi sửa lỗi để lưu hồ sơ. Phần mềm chấm phúc khảo phải bảo đảm chính xác, khoa học; được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng chấm phúc khảo.</p>				
	<p>6. Việc công bố điểm chuẩn được thực hiện đồng thời với công bố điểm thi.</p>				
	<p>7. Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục đại học có trường trung học phổ thông căn cứ các hướng dẫn, quy chế thi hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để quy định cụ thể việc ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.</p>				

PHỤ LỤC 02**GÓP Ý QUY CHẾ TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI CÁC TRƯỜNG CÓ CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG****I. Đơn vị góp ý: Trường****II. Nội dung góp ý**

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
VỀ TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG					
Về phương thức tuyển sinh trung học phổ thông	1. Xét tuyển: căn cứ để xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở hoặc chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.				
	2. Thi tuyển a) Số lượng môn thi là 03 (ba) môn, gồm: Toán, Ngữ văn và 01 (một) môn thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên trong số các môn học còn lại thuộc chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở. Thành phần tổ chức bốc thăm gồm: lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, đại diện lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo và các thành phần có liên quan khác do Sở Giáo dục và Đào tạo mời; biên bản bốc thăm phải có chữ ký của các thành viên tham gia. Môn thi được bốc thăm phải công bố trước ngày 31 tháng 3 hằng năm. Đối với việc tuyển sinh vào trường trung học phổ thông chuyên, mỗi môn chuyên có thêm 01 (một) môn thi chuyên.				
	b) Thời lượng dành cho các môn thi: môn Ngữ văn: 120 phút; môn Toán: 90 phút; môn thi còn lại không quá 90 phút; môn thi chuyên: 150 phút.				

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	c) Nội dung đề thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9. Mỗi môn thi chuyên được thi bằng một đề thi riêng theo chương trình môn học trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở; đề thi bảo đảm lựa chọn được những học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.				
Về tổ chức thi tuyển	1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học quyết định thành lập các Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi theo phạm vi quản lí.				
	2. Ra đề thi a) Thành phần Hội đồng ra đề thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên, Thư kí, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy viên là chuyên viên Sở Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lí, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn phù hợp, am hiểu Chương trình môn học ở cấp trung học cơ sở, trong đó mỗi môn thi có ít nhất 01 (một) giáo viên cấp trung học cơ sở.				

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>b) Thành phần Hội đồng ra đề thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên, Thư kí, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Ủy viên là cán bộ quản lí, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn phù hợp, am hiểu Chương trình môn học ở cấp trung học cơ sở, trong đó mỗi môn thi có ít nhất 01 (một) giáo viên cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>c) Công tác ra đề thi phải bảo đảm an toàn, bảo mật ở tất cả các khâu: ra đề, in sao đề thi, vận chuyển, bàn giao và bảo quản đề thi. Đề thi bảo đảm chính xác, khoa học và tính sư phạm; có đề thi chính thức và đề thi dự bị; mỗi đề thi có đáp án kèm theo, riêng đề thi tự luận có thêm hướng dẫn chấm thi.</p>				
	<p>3. Coi thi</p> <p>a) Thành phần Hội đồng coi thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ coi thi, cán bộ giám sát phòng thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch là Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường trung học phổ thông; Phó Chủ tịch là Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn trường trung học phổ thông; Thư kí là Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên trường trung học phổ thông; cán bộ coi thi là Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông.</p>				

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>b) Công tác coi thi phải bảo đảm tính công bằng, an toàn, nghiêm túc. Các quy trình coi thi và phân công trách nhiệm các thành phần tham gia coi thi phải đầy đủ, rõ ràng, bảo đảm tính độc lập, khách quan giữa các khâu; có biện pháp hiệu quả để chống gian lận trong thi cử. Bố trí cơ cấu cán bộ coi thi, cán bộ giám sát coi thi phù hợp với số lượng phòng thi; số lượng thí sinh trong mỗi phòng thi không quá 24 (hai mươi bốn) thí sinh, mỗi phòng thi bố trí 02 (hai) cán bộ coi thi.</p>				
	<p>4. Chấm thi</p> <p>a) Thành phần Hội đồng chấm thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ chấm thi là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>b) Thành phần Hội đồng chấm thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm thi, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo CO' sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Cán bộ chấm thi là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>c) Việc chấm thi phải bảo đảm an toàn, bảo mật bài thi ở tất cả các khâu: nhận bàn giao bài thi, bảo quản bài thi, làm phách, tổ chức chấm thi.</p>				

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>d) Với bài thi tự luận, phải tổ chức cho cán bộ chấm thi nghiên cứu, thảo luận vận dụng đáp án và hướng dẫn chấm; tổ chức chấm chung ít nhất 10 (mười) bài thi; tổ chức chấm hai vòng độc lập. Với bài thi trắc nghiệm, phải tổ chức tập huấn cho cán bộ chấm thi về sử dụng phần mềm chấm thi. Phần mềm chấm thi phải bảo đảm chính xác, khoa học; được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng chấm thi.</p>				
	<p>5. Phúc khảo bài thi a) Thành phần Hội đồng phúc khảo bài thi gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm phúc khảo, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ chấm phúc khảo là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>b) Thành phần Hội đồng phúc khảo bài thi đối với cơ sở giáo dục đại học gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thư kí, cán bộ chấm phúc khảo, cán bộ công an, nhân viên phục vụ, nhân viên y tế, lực lượng bảo vệ. Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học; Phó chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo cơ sở giáo dục đại học hoặc lãnh đạo các phòng trực thuộc cơ sở giáo dục đại học; Cán bộ chấm phúc khảo là giáo viên am hiểu Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.</p>				
	<p>c) Việc phúc khảo bài thi phải đảm bảo quyền lợi chính đáng cho thí sinh, công bằng, khách quan. Bảo đảm an toàn, bảo mật ở tất cả các khâu: rút bài thi, bàn giao bài thi, bảo quản bài thi, chấm phúc khảo bài thi.</p>				

Điều	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến góp ý, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	<p>d) Với bài thi tự luận, phải tổ chức cho cán bộ chấm thi thảo luận, nghiên cứu vận dụng Đáp án và Hướng dẫn chấm; tổ chức chấm phúc khảo hai vòng độc lập như quy trình chấm thi. Với bài thi trắc nghiệm, thực hiện đối chiếu từng câu trả lời đã tô trên phiếu trả lời trắc nghiệm với hình ảnh đã quét lưu trong máy tính. Nếu có những sai lệch giữa phiếu trả lời trắc nghiệm và kết quả lưu trên máy tính, phải xác định rõ nguyên nhân để tìm ra kết quả chính xác; thực hiện in kết quả chấm từ phần mềm chấm thi trước và sau khi sửa lỗi để lưu hồ sơ. Phần mềm chấm phúc khảo phải bảo đảm chính xác, khoa học; được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng chấm phúc khảo.</p>				
	<p>6. Việc công bố điểm chuẩn được thực hiện đồng thời với công bố điểm thi.</p>				
	<p>7. Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục đại học có trường trung học phổ thông căn cứ các hướng dẫn, quy chế thi hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo để quy định cụ thể việc ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.</p>				